|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH ĐỒNG NAI**  Dự thảo | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Đồng Nai, ngày tháng năm 2024* |

**QUY CHẾ**

**Sửa đổi, bổ sung xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật**

**hàng năm tỉnh Đồng Nai**

*(Kèm theo Quyết định số ………../QĐ-UBND ngày … tháng … năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy chế này quy định về tác phẩm, công trình, tiêu chuẩn, cơ cấu giải thưởng, mức thưởng, Hội đồng xét tặng Giải thưởng, nguyên tắc và trình tự thủ tục xét khen thưởng của Hội đồng xét tặng Giải thưởng; trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong việc xét tặng Giải thưởng văn học nghệ thuật hàng năm.

b) Quy chế này áp dụng đối với những tác phẩm, công trình sáng tạo, nghiên cứu, lý luận phê bình văn học nghệ thuật thuộc các lĩnh vực văn học, nhiếp ảnh, âm nhạc, mỹ thuật, sân khấu, điện ảnh, văn nghệ dân gian, múa, lý luận phê bình. công bố trong thời gian xét giải.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các tác phẩm, công trình của tác giả, nhóm tác giả là hội viên Hội Văn học Nghệ thuật Đồng Nai đang sinh hoạt tại các ban chuyên ngành: văn học, nhiếp ảnh, âm nhạc, mỹ thuật, sân khấu, điện ảnh, văn nghệ dân gian, múa, lý luận phê bình.

b) Các tác phẩm, công trình sáng tác về đề tài vùng đất - con người Đồng Nai của tác giả, nhóm tác giả là công dân Việt Nam đang sinh sống trong và ngoài nước

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật hàng năm.

**Điều 2. Nguyên tắc xét tặng Giải thưởng**

1. Việc đăng ký đề nghị xét tặng Giải thưởng được thực hiện trên cơ sở tự nguyện.
2. Việc xét tặng Giải thưởng được thực hiện khách quan, công khai, công bằng, chính xác.
3. Tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng giải thưởng không vi phạm về quyền tác giả và các vấn đề liên quan đến quyền tác giả.
4. Mỗi tác giả/nhóm tác giả có thể dự xét nhiều tác phẩm và nhận nhiều giải thưởng khác nhau trong cùng một hoặc nhiều thể loại.
5. Khuyến khích các đề tài đấu tranh cách mạng, bảo vệ và xây dựng quê hương; biển, đảo và biên cương, chủ quyền đất nước; học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; truyền thống văn hóa, lịch sử và vẻ đẹp đất nước, con người; hội nhập và phát triển kinh tế, xã hội; sáng tác về đề tài thiếu nhi và dân tộc thiểu số.
6. Tác phẩm, công trình có giá trị xuất sắc về tư tưởng và nghệ thuật, có tìm tòi sáng tạo, có phong cách riêng và có định hướng chính trị phù hợp với quan điểm, đường lối về văn hoá văn nghệ của Đảng, đặc biệt là phát biểu chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Phú Trọng - Tổng bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam tại Hội nghị văn hoá toàn quốc tổ chức tại Hà Nội ngày 24/11/2021, không làm ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục và khối đại đoàn kết dân tộc.
7. Tác phẩm, công trình đã tham dự các cuộc thi chuyên ngành các cấp Trung ương (bao gồm cả các cuộc thi chuyên ngành Trung ương phối hợp với các ngành khác) và đạt giải thưởng từ giải C (giải ba) tương đương huy chương đồng trở lên.
8. Tác phẩm, công trình chưa tham dự bất cứ cuộc thi chuyên ngành nào trong và ngoài tỉnh, được sáng tác hoặc công bố trong thời hạn năm tổ chức giải.
9. Người có tác phẩm dự giải không được tham gia Hội đồng sơ khảo, Hội đồng chung khảo, Hội đồng xét giải.

**Điều 3. Thẩm quyền xét tặng Giải thưởng**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét và quyết định kết quả Giải thưởng văn học nghệ thuật hàng năm.

**Điều 4. Hội đồng xét tặng Giải thưởng và cơ quan Thường trực của Hội đồng Giải thưởng**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật hàng năm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Giám đốc Sở Nội vụ. Cơ cấu số lượng thành viên Hội đồng xét tặng giải thưởng tối đa không quá 09 người, gồm: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các thành viên.

2. Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh là Cơ quan Thường trực của Hội đồng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật hàng năm. Cơ quan Thường trực của Hội đồng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật hàng năm có trách nhiệm tham mưu xây dựng kế hoạch, tổ chức và triển khai các nội dung có liên quan đến việc xét tặng Giải thưởng.

**Điều 5. Hội đồng Giám khảo Giải thưởng**

1. Hội đồng Giám khảo Giải thưởng Văn học Nghệ thuật hàng năm gồm Hội đồng sơ khảo chuyên ngành và Hội đồng chung khảo.

2. Cơ cấu thành phần, số lượng, tiêu chuẩn thành viên

a) Thành phần, số lượng

- Hội đồng sơ khảo chuyên ngành do Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh quyết định thành lập trên cơ sở thống nhất ý kiến với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch bằng văn bản. Danh sách các thành viên do Ban Chấp hành Hội đề xuất, giới thiệu. Số lượng thành viên của Hội đồng sơ khảo chuyên ngành tối đa không quá **18** người, gồm Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng và các thành viên.

- Hội đồng chung khảo do Chủ tịch Hội đồng xét tặng Giải thưởng quyết định thành lập trên cơ sở thành phần, số lượng thành viên Hội đồng chung khảo do Hội Văn học Nghệ thuật giới thiệu. Số lượng tối đa không quá **18** người và phải có đại diện của cơ quan quản lý nhà nước về văn học nghệ thuật trên địa bàn tỉnh là Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Tiêu chuẩn

Thành viên tham gia Hội đồng sơ khảo và Hội đồng chung khảo gồm các văn nghệ sĩ có uy tín, tài năng được Đảng và Nhà nước phong tặng các danh hiệu Giải thưởng Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật, Nghệ sĩ ưu tú, Nghệ sĩ nhân dân, các Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, các Chuyên gia tiêu biểu đầu ngành, Nhà văn, Nhà thơ, Nhà nghiên cứu - lý luận phê bình, Nhạc sĩ, Đạo diễn, Biên đạo múa, Họa sĩ, Nghệ sĩ nhiếp ảnh.

3. Nguyên tắc làm việc và nhiệm vụ của Hội đồng sơ khảo và chung khảo

a) Hội đồng Sơ khảo: Thẩm định, đánh giá (phiếu nhận xét đánh giá), phát hiện ra các tác phẩm dự xét giải theo quy định tại Điều 2 Quy chế này.

b) Hội đồng Chung khảo: Thẩm định, đánh giá, nhận xét, chấm điểm(Phiếu chấm điểm), các tác phẩm đạt chất lượng đã được vào chung khảo theo nguyên tắc dân chủ, khách quan, công bằng, minh bạch và chính xác.

Hội đồng sơ khảo và Hội đồng chung khảo tự giải thể sau khi kết thúc trao giải.

**Điều 6. Thời gian sáng tác, công bố tác phẩm và nhận tác phẩm**

1. Thời gian sáng tác, công bố tác phẩm

Các tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật phải được sáng tác hoặc công bố từ 01/10 năm trước đến 30/9 năm sau (năm xét giải).

b) Thời gian nhận tác phẩm xét giải.

Từ ngày 01/4 đến hết ngày 30/9 (năm xét giải)

**Điều 7. Kinh phí xét tặng Giải thưởng**

1. Kinh phí xét tặng giải thưởng được cấp theo dự toán hàng năm của Hội Văn học Nghệ thuật Đồng Nai.

2. Kinh phí xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật hàng năm sử dụng để chi các nội dung sau:

a) Xây dựng và triển khai kế hoạch xét tặng Giải thưởng.

b) Trả thù lao cho thành viên Hội đồng giám khảo thẩm định hồ sơ tác phẩm, công trình tham dự xét giải, thù lao Hội đồng xét tặng, Tổ thư ký, giúp việc cho Hội đồng xét tặng Giải thưởng.

c) Tổ chức Lễ trao tặng Giải thưởng;

d) Tiền thưởng kèm theo giải thưởng.

**Chương II**

**LOẠI GIẢI THƯỞNG, CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG,**

**MỨC TIỀN THƯỞNG**

**Điều 8. Loại giải thưởng, cơ cấu, giá trị giải thưởng**

**1. Loại giải thưởng**

a) Giải thưởng loại A.

b) Giải thưởng loại B.

c) Giải thưởng loại C.

d ) Giải thưởng loại khuyến khích.

**2. Cơ cấu, giá trị giải thưởng**

Cơ cấu giải thưởng tính theo loại hình, mỗi loại hình gồm:

a) 01 giải A mỗi giải trị giá 15.000.000đ *(mười lăm triệu đồng).*

b) 02 giải B mỗi giải trị giá 10.000.000đ *(mười triệu đồng).*

c) 03 giải C mỗi giải trị giá 5.000.000đ *(năm triệu đồng)*.

d) 03 giải Khuyến khích mỗi giải trị giá 2.500.000đ *(hai triệu năm trăm nghìn đồng).*

**Điều 9. Trao tặng Giải thưởng**

1. Lễ trao tặng Giải thưởng được tổ chức sau khi có quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận kết quả xét tặng Giải thưởng của Hội đồng chung khảo, thời gian không quá 30 ngày kể từ ngày ký quyết định.

2. Việc công bố và trao tặng giải thưởng được tổ chức trang trọng nhằm quảng bá và giới thiệu rộng rãi thành tựu văn học nghệ thuật đến với công chúng tỉnh nhà và cả nước.

**Chương III**

**HỒ SƠ, TRÌNH TỰ, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN,**

**THỂ LOẠI XÉT TẶNG**

**Điều 10. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng**

1. Hồ sơ của tác giả/đồng tác giả gửi tham dự xét tặng Giải thưởng, gồm:

a) Bản đăng ký đề nghị xét tặng Giải thưởng theo mẫu thống nhất. Đối với tác phẩm, công trình có đồng tác giả thì bản đăng ký đề nghị xét tặng Giải thưởng phải có chữ ký của tất cả các tác giả; đối với công trình tập thể thì bản đăng ký đề nghị xét tặng Giải thưởng do người đứng đầu đơn vị tổ chức dàn dựng, biểu diễn ký đại diện.

b) Bản tóm tắt nội dung chủ yếu của tác phẩm, công trình kèm theo các thông tin cơ bản về năm, tháng được sáng tác, xuất bản, công bố, công diễn, khánh thành, sử dụng tác phẩm (tài liệu minh họa đi kèm nếu có).

c) Bản sao có chứng thực Quyết định khen thưởng hoặc Giấy chứng nhận Giải thưởng (đối với các tác phẩm, công trình đã đạt các giải thưởng).

2. Hồ sơ của Hội đồng sơ khảo gửi Hội đồng chung khảo, gồm:

a) Danh sách các tác phẩm, công trình đạt điều kiện, đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Giải thưởng văn học nghệ thuật hàng năm.

b) Biên bản họp Hội đồng sơ khảo.

c) Phiếu chấm điểm sơ khảo.

d) Biên bản kiểm phiếu.

đ) Báo cáo công tác xét chọn giải thưởng vòng sơ khảo Giải thưởng

3. Hồ sơ đề nghị công nhận Giải thưởng

a) Hồ sơ được lập thành 01 bộ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định, gồm:

- Tờ trình của Ban Tổ chức.

- Danh sách tác phẩm, công trình/tác giả, đồng tác giả được chọn đề nghị xét tặng Giải thưởng.

- Biên bản họp và kết luận của Hội đồng chung khảo xét tặng Giải thưởng.

- Các tài liệu khác có liên quan.

b) Hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận được Thường trực Ban tổ chức Giải thưởng Văn học Nghệ thuật hàng năm tổng hợp gửi đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi kết thúc việc công bố kết quả Giải thưởng công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

**Điều 11. Trình tự xét tặng**

1. Hàng năm, Hội Văn học Nghệ thuật Đồng Nai - Cơ quan Thường trực Hội đồng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật công bố thể lệ quy định về điều kiện, tiêu chuẩn đối với các tác phẩm, công trình, đăng ký tham dự giải thưởng; quy định về đối tượng; giới hạn thời gian, thời hạn nhận tác phẩm; số lượng, thời điểm công bố và tổ chức trao Giải thưởng.

2. Sau khi có kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng, cơ quan Thường trực Giải thưởng có trách nhiệm thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng; đồng thời quyết định thành lập Tổ thư ký để giúp Ban tổ chức tiếp nhận, tổng hợp danh sách tác phẩm, công trình đăng ký tham dự Giải thưởng theo từng thể loại. Căn cứ vào bảng tổng hợp của Tổ thư ký, cơ quan Thường trực Hội đồng Giải thưởng báo cáo Hội đồng Giải thưởng xem xét, cho ý kiến trước khi chuyển cho các thành viên Hội đồng sơ khảo để tiến hành chấm theo từng Hội đồng chuyên ngành.

3. Sau khi có ý kiến chỉ đạo của Hội đồng Giải thưởng, cơ quan Thường trực của Hội đồng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật có trách nhiệm triệu tập thành viên của từng Hội đồng sơ khảo, thống nhất phương thức chấm và tiến hành chấm sơ khảo, đánh giá, thẩm định tác phẩm, công trình về mặt chuyên môn theo từng loại hình văn học nghệ thuật.

a) Đối với các tác phẩm, công trình thuộc các lĩnh vực văn học, văn nghệ dân gian, nghiên cứu, lý luận phê bình: Các thành viên Hội đồng tiến hành đọc độc lập để đánh giá, thẩm định, nhận xét, xếp loại tác phẩm, công trình, chấm điểm (bằng phiếu kín), ký vào phiếu nhận xét, chấm điểm và gửi cho cơ quan Thường trực Hội đồng Giải thưởng tổng hợp trình Trưởng Ban tổ chức Giải thưởng trước khi chuyển Hội đồng chung khảo chấm.

b) Đối với các tác phẩm, công trình thuộc các lĩnh vực âm nhạc, múa, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu: Hội đồng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật cùng các thành viên Hội đồng thống nhất phương thức chấm phù hợp với từng loại hình nhưng phải phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và đặc điểm của từng kỳ Giải thưởng (có thể tiến hành thảo luận, đánh giá công khai, nhưng việc chấm điểm phải bằng phiếu kín). Kết thúc việc chấm điểm, mỗi thành viên Hội đồng đều phải ký vào biên bản phiên họp xét, thẩm định, chấm điểm của Hội đồng.

4. Sau khi các Hội đồng sơ khảo kết thúc việc chấm vòng sơ khảo, bộ phận Thường trực Hội đồng Giải thưởng có trách nhiệm lập hồ sơ tác phẩm, báo cáo Chủ tịch Hội đồng Giải thưởng về kết quả chấm điểm vòng sơ khảo trước khi chuyển Hội đồng chung khảo chấm vòng chung khảo. Phương thức chấm điểm ở vòng chung khảo do Trưởng Ban tổ chức Giải thưởng quyết định sau khi trao đổi, thống nhất với các thành viên Hội đồng chung khảo.

5. Điểm chấm của vòng sơ khảo và vòng chung khảo được tính theo thang điểm 10; điểm lẻ khi chấm là 0,25. Nếu điểm của thành viên nào chênh lệch cao hoặc thấp hơn 01 điểm so với điểm trung bình của đa số thành viên Hội đồng thì điểm của thành viên đó sẽ không có giá trị tính điểm. Kết quả điểm sẽ là điểm bình quân của số thành viên Hội đồng còn lại. Kết thúc việc chấm điểm, mỗi thành viên Hội đồng đều phải ký vào biên bản phiên họp xét, thẩm định, chấm điểm của Hội đồng.

6. Kết quả xét tặng Giải thưởng sẽ được Hội đồng Giải thưởng công bố công khai. Sau 15 ngày kể từ ngày công bố, Hội đồng Giải thưởng hoàn chỉnh thủ tục, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; sau khi kết quả xét tặng được công khai, các nhân tổ chức được quyền khiếu nại nếu thấy kết quả không hợp lý, việc khiếu nại và giải quyết khiếu nại đối với hành vi vi phạm Quy chế xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật hàng năm được thực hiện theo quy định pháp luật về giải quyết khiếu nại. Hội đồng xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật hàng năm giải quyết khiếu nại và trả lời bằng văn bản.

7. Việc tổ chức Lễ trao thưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trên cơ sở đề nghị của Hội đồng xét tặng Giải thưởng.

**Điều 12. Quy định về tiêu chuẩn, điều kiện và thể loại xét tặng Giải thưởng**

1. Tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng

Các tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật tham dự Giải thưởng phải là những tác phẩm tiêu biểu, có giá trị cao về nội dung, tư tưởng, chất lượng nghệ thuật, phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc, bản sắc văn hóa Đồng Nai; góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Tổ quốc và sự nghiệp văn học nghệ thuật của đất nước, đồng thời đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển tỉnh nhà trong giai đoạn hiện nay.

2. Điều kiện xét tặng Giải thưởng

a) Văn học: Mỗi tác giả tham dự tối thiểu 01 tập bản thảo hoặc 01 tập sách in (thời gian công bố tính theo hạn nộp lưu chiểu). Tác phẩm chọn lọc từ những tuyển tập xuất bản trước đó không được dự xét giải. Quy định cụ thể như sau:

*- Văn xuôi* (tất cả các thể loại trừ tản văn):

+ Đối với sách in: được 1 nhà xuất bản trong nước ấn hành tối thiểu 120 trang sách in.

+ Đối với tập bản thảo: dung lượng tối thiểu 70 trang A4. Mỗi tác phẩm nộp 03 bản thảo.

*- Thơ:* Tối thiểu 45 bài thơ (hoặc tương đương 96 trang sách in). Mỗi tác phẩm nộp 03 bản thảo/tập sách in.”

b) Mỹ thuật:

**-** Mỗi tác giả dự giải tối thiểu 01 tác phẩm (ảnh màu chụp tác phẩm gốc, cỡ 30cm x 45cm).

**-** Các tác phẩm vào vòng chung khảo, tác giả nộp tác phẩm gốc theo yêu cầu của Ban Tổ chức.

c) Nhiếp ảnh: Mỗi tác giả tham dự từ 03 - 05 tác phẩm. Ảnh màu hoặc ảnh đen trắng (cỡ 30cm x 45cm).

d) Âm nhạc: Mỗi tác giả tham dự tối thiểu 01 ca khúc. Mỗi tác phẩm nộp 03 bản in file ký âm và file MP3 thu âm (hoặc file PDF ký âm và MP3 qua USB).

đ. Sân khấu:

*- Kịch bản văn học:* Mỗi tác giả tham dự tối thiểu 01 kịch bản có dung lượng từ 35 trang A4 trở lên. (mỗi tác phẩm nộp 03 bản thảo in).

*- Vở diễn:* Đã được đạo diễn dàn dựng có thời lượng từ 60 phút trở lên (gửi kèm video biểu diễn và đường dẫn tác phẩm).

**e) Điện ảnh:** Mỗi tác giả tham dự tối thiểu 01 kịch bản đã được dựng phim, phát sóng với độ dài 15 phút trở lên (đối với phim tài liệu), hoặc 90 phút trở lên (đối với phim truyện) kèm USB và đường dẫn tác phẩm.

**f) Múa:** Mỗi tác giả tham dự tối thiểu 01 tác phẩm được dàn dựng có độ dài 5 phút hoặc kịch bản Văn học Múa: có phân tích, bối cảnh, phân đoạn tối thiểu 6 trang A4 (tác phẩm in thành bản thảo và lưu USB, gửi 03 bản in/ 01 tác phẩm).

**g) Văn nghệ dân gian**:Mỗi tác giả tham dự tối thiểu 01 công trình mới (tập bản thảo hoặc sách xuất bản) về văn hóa tộc người (người Kinh hoặc dân tộc thiểu số). Đối với tập bản thảo cần được đánh máy vi tính (dung lượng tối thiểu 50 trang A4 chính văn). Đối với công trình là hình ảnh cần có nội dung khảo cứu liên quan, tối thiểu 40 ảnh tư liệu theo chuyên đề. Đối với công trình dạng phim tư liệu có thuyết minh (thời lượng tối thiểu 30 phút) hoặc file ghi âm từng chuyên đề (từ nghệ nhân) kèm Biên bản gỡ băng (bản ghi chép thời gian, địa điểm, nội dung cụ thể về file ghi âm) hoặc phát sóng trên phương tiện truyền thông. (Mỗi tác phẩm nộp 03 bản thảo in).

**h) Lý luận phê bình:** Mỗi tác giả tham dự tối thiểu 01 tập bản thảo (dung lượng tối thiểu 70 trang A4) hoặc tập sách in (thời gian công bố tính theo hạn nộp lưu chiểu) Tác phẩm chọn lọc từ những tuyển tập xuất bản trước đó không được dự xét giải.

3. Ban tổ chức Giải thưởng không hoàn trả tác phẩm đăng ký tham dự (trừ bản gốc tác phẩm mỹ thuật).

4. Quy định về tiêu chuẩn, điều kiện và thể loại xét tặng Giải thưởng đối với tác giả Trẻ (tác giả không quá 35 tuổi)

Ngoài tiêu chuẩn xét tặng quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 12, các tác phẩm tham dự xét giải đối với tác giả Trẻ (không quá 35 tuổi) thực hiện theo quy định sau:

**a) Văn học**: Mỗi tác giả tham dự tối thiểu 01 tập bản thảo hoặc 01 tập sách in (thời gian công bố tính theo hạn nộp lưu chiểu). Quy định cụ thể như sau:

*- Văn xuôi* (tất cả các thể loại trừ tản văn):

+ Đối với sách in: Được 1 nhà xuất bản trong nước ấn hành tối thiểu 80 trang sách in.

+ Đối với tập bản thảo: Dung lượng tối thiểu 50 trang A4. Mỗi tác phẩm nộp 03 bản thảo.

*- Thơ:* Tối thiểu 30 bài thơ (hoặc tương đương 50 trang sách in). Mỗi tác phẩm nộp 03 bản thảo/tập sách in

**b) Mỹ thuật:** Mỗi tác giả dự giải tối thiểu 01 tác phẩm (ảnh màu chụp tác phẩm gốc, cỡ 30cm x 45cm).

**-** Các tác phẩm vào vòng chung khảo, tác giả nộp tác phẩm gốc theo yêu cầu của Ban Tổ chức

**c) Nhiếp ảnh:** Mỗi tác giả tham dự từ 03 - 05 tác phẩm. Ảnh màu hoặc ảnh đen trắng (cỡ 30cm x 45cm).

**d) Âm nhạc:** Mỗi tác giả tham dự tối thiểu 01 ca khúc. Mỗi tác phẩm nộp 03 bản in file ký âm và file MP3 thu âm (hoặc file PDF ký âm và MP3 qua USB).

**đ)Văn nghệ dân gian:** Mỗi tác giả tham dự tối thiểu 01 công trình mới (tập bản thảo hoặc sách xuất bản) về văn hóa tộc người (người Kinh hoặc dân tộc thiểu số). Đối với tập bản thảo cần được đánh máy vi tính (tối thiểu 30 trang A4 chính văn). Đối với công trình là hình ảnh cần có nội dung khảo cứu liên quan, tối thiểu 30 ảnh tư liệu theo chuyên đề. Đối với công trình dạng phim tư liệu có thuyết minh (thời lượng tối thiểu 20 phút) hoặc file ghi âm từng chuyên đề (từ nghệ nhân) kèm Biên bản gỡ băng (bản ghi chép thời gian, địa điểm, nội dung cụ thể về file ghi âm) hoặc phát sóng trên phương tiện truyền thông. (Mỗi tác phẩm nộp 03 bản thảo in)”

**e) Sân khấu:**

*- Kịch bản văn học:* Mỗi tác giả gửi tối thiểu 01 kịch bản có dung lượng từ 25 trang A4 trở lên. (Mỗi tác phẩm nộp 03 bản thảo in)

*- Vở diễn:* Đã được đạo diễn dàn dựng có thời lượng từ 30 phút trở lên (gửi kèm video biểu diễn và đường dẫn tác phẩm)

**f) Điện ảnh:** Mỗi tác giả gửi tối thiểu 01 kịch bản đã được dựng phim, phát sóng với độ dài 10 phút trở lên (đối với phim tài liệu), hoặc 45 phút trở lên (đối với phim truyện), kèm theo USB và đường dẫn tác phẩm)

**g) Múa:** Mỗi tác giả tham dự tối thiểu 01 tác phẩm được dàn dựng có độ dài 4 phút hoặc kịch bản Văn học: có phân tích, bối cảnh, phân đoạn tối thiểu 4 trang A4 (tác phẩm in thành bản thảo và lưu USB, gửi 03 bản in/ 01 tác phẩm)

**h) Lý luận phê bình:** Mỗi tác giả tham dự tối thiểu 01 tập bản thảo (tối thiểu 50 trang A4) hoặc 01 tập sách in (dung lượng tới thiểu 80 trang , thời gian công bố tính theo hạn nộp lưu chiểu). Tác phẩm chọn lọc từ những tuyển tập xuất bản trước đó không được dự xét giải. (Mỗi tác phẩm nộp 03 bản thảo hoặc sách in).

**Chương IV**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 14. Trách nhiệm của Hội Văn học Nghệ thuật Đồng Nai**

1. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng xét tặng Giải thưởng.

2. Tham mưu Chủ tịch Hội đồng xét tặng Giải thưởng thành lập Hội đồng chung khảo và Quy chế làm việc của Hội đồng xét tặng Giải thưởng.

3. Quyết định thành lập các Hội đồng sơ khảo, Tổ thư ký giúp việc cho Hội đồng xét tặng Giải thưởng.

4. Phát động các tập thể, cá nhân có tác phẩm, công trình đăng ký tham dự giải thưởng theo quy định. Hướng dẫn cụ thể về quy cách, số lượng, chất liệu cho từng thể loại tác phẩm tham dự giải thưởng.

5. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tổ chức Lễ công bố trao tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật hàng năm trang trọng, nghiêm túc, ý nghĩa.

6. Lưu trữ hồ sơ Giải thưởng Văn học Nghệ thuật hàng năm theo quy định.

**Điều 15. Trách nhiệm của các sở, ngành liên quan**

1. Sở Tài chính tham mưu và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định đảm bảo kinh phí cho việc tổ chức xét và trao tặng Giải thưởng.

2. Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Hội Văn học Nghệ thuật Đồng Nai trong việc tổ chức tuyên truyền và công bố trao tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật hàng năm.

**Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của tác giả tham dự Giải thưởng**

1. Được phép dự Giải thưởng Văn học Nghệ thuật hàng năm do tỉnh Đồng Nai tổ chức.

2. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, hợp lệ của tác phẩm dự xét tặng Giải thưởng. Nếu phát hiện tác phẩm dự xét Giải thưởng vi phạm luật sở hữu trí tuệ về quyền tác giả và quyền liên quan, Ban Tổ chức sẽ loại bỏ tác phẩm, thu hồi bằng khen, tiền giải thưởng và thông báo trên các phương tiện truyền thông.

**Điều 17. Việc sửa đổi, bổ sung**

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì chưa phù hợp, Hội Văn học Nghệ thuật Đồng Nai - Cơ quan Thường trực của Hội đồng xét tặng Giải thưởng phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời xem xét, sửa đổi, bổ sung theo quy định./.